

Số: 148^A/QĐ-HVPNVN

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Hệ thống đo lường kết quả và tác động kết nối, phục vụ cộng đồng

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học 2008,

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Phụ nữ Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 479/ĐCT-HVPNVN ngày 16/7/2013 của Đoàn Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam,

Xét đề nghị của Phòng Đào tạo và Phòng Tổ chức Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hệ thống đo lường kết quả và tác động kết nối, phục vụ cộng đồng của Học viện Phụ nữ Việt Nam.

Điều 2. Hệ thống đo lường kết quả và tác động kết nối, phục vụ cộng đồng được sử dụng từ năm học 2019-2020 cho các hoạt động có liên quan của Học viện Phụ nữ Việt Nam.

Điều 3: Phòng Đào tạo, Phòng Tổ chức Hành chính và các đơn vị, cá nhân trong Học viện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định. Quyết định này thay thế cho các quyết định trước đây có liên quan.

Nơi nhận:

- Thành viên BGD Học viện
- Như Điều 2;
- Lưu VT, ĐT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



TS. Trần Quang Tiến

**HỆ THỐNG ĐO LƯỜNG KẾT QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG KẾT NỐI
PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG CỦA HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 148^A/QĐ - HVPNVN ngày 04/03/2019
của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam)

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Hệ thống đo lường kết quả và tác động kết nối, phục vụ cộng đồng (sau đây gọi tắt là hệ thống đo lường) của Học viện Phụ nữ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Học viện) bao gồm 02 nhóm có nguồn thu và không có nguồn thu
2. Hệ thống đo lường được áp dụng đối với các hoạt động đào tạo; bồi dưỡng; nghiên cứu khoa học; tham gia xây dựng, thực hiện pháp luật; tham gia các hoạt động xã hội; hoạt động thiện nguyện do Học viện, các đơn vị trực thuộc và các cá nhân là viên chức, người lao động, sinh viên, học viên thực hiện

Điều 2. Nguyên tắc

1. Thể hiện được vai trò và đóng góp của Học viện đối với các địa phương là nơi chỉ đạo hoạt động của Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; nơi đặt địa điểm của Học viện, Phân hiệu và những cộng đồng, nhóm đối tượng có liên quan.
2. Xác định rõ các kết quả từ mỗi hoạt động theo Điều 1 Quy định này.
3. Đánh giá được mối liên hệ giữa kết quả với sứ mệnh của Học viện
4. Sử dụng và quản lý các kết quả trong thực tế
5. Thể hiện rõ các mức độ hài lòng của các bên liên quan về các hoạt động phục vụ cộng đồng Học viện đã cung cấp.

Điều 3. Đầu mối xây dựng và quản lý hệ thống đo lường

1. Các đơn vị, cá nhân được giao đầu mối các hoạt động phục vụ cộng đồng theo Khoản 2 Điều 1 Quy định này có trách nhiệm thực hiện việc đo lường kết quả, báo cáo kết quả theo quy định về chế độ báo cáo của Học viện;
2. Phòng Tổ chức Hành chính đầu mối xây dựng và quản lý hệ thống đo lường, hướng dẫn các đơn vị, cá nhân thực hiện nhiệm vụ; tổng hợp báo cáo chung của Học viện theo quy định.

Chương II. CHỈ SỐ, CHỈ BÁO ĐO LƯỜNG KẾT QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG

Điều 4. Đo lường kết quả và tác động từ hoạt động đào tạo

1. Chỉ số, chỉ báo về kết quả

- Số lượng lớp, học viên được Học viện tổ chức cho tổ chức khác, cho cộng đồng;

- Số lượng giảng viên, sinh viên thực hành, thực tập tại các cơ sở thực hành, thực tập có đóng góp không hưởng thù lao

- Kết quả đóng góp thực tế của giảng viên, sinh viên trong thời gian thực hành, thực tập;

- Số lượng, sự thay đổi các nguồn lực hỗ trợ từ Học viện;

2. Chỉ số, chỉ báo về tác động

- Sự thay đổi năng lực, kết quả công việc của cơ sở, đội ngũ cán bộ nhân viên của cơ sở sau khi giảng viên, sinh viên đến thực hành, thực tập tại các cơ sở (bao gồm cả thay đổi vật chất và tinh thần)

- Số ý kiến đánh giá của cơ sở thực hành, thực tập hoặc của các cá nhân trong cơ sở thực hành, thực tập

Điều 5. Đo lường kết quả và tác động từ hoạt động bồi dưỡng

1. Chỉ số, chỉ báo về kết quả

- Số lượng lớp tập huấn; buổi nói chuyện chuyên đề; buổi tuyên truyền thực hiện cho cộng đồng bằng nguồn kinh phí của Học viện hoặc Học viện cử giảng viên, báo cáo viên không tính phí

- Số lượng học viên, nhân dân trong cộng đồng tham gia từng lớp tập huấn hoặc từng buổi nói chuyện chuyên đề, buổi tuyên truyền.

- Số lượng, sự thay đổi các nguồn lực hỗ trợ từ Học viện;

2. Chỉ số, chỉ báo về tác động

- Sự thay đổi nhận thức, hành vi của người dân cộng đồng sau khi tham gia các lớp tập huấn, các buổi nói chuyện chuyên đề, các buổi tuyên truyền;

- Số ý kiến phản hồi, đánh giá của địa phương, cơ sở, người học, người tham gia các lớp tập huấn, buổi nói chuyện chuyên đề, buổi tuyên truyền

Điều 6. Đo lường kết quả và tác động từ hoạt động nghiên cứu khoa học

1. Chỉ số, chỉ báo về kết quả

- Số lượng kết quả đề tài/ nhiệm vụ khoa học đã chuyển giao có ứng dụng vào trong thực tế ít nhất 1 giải pháp/ kiến nghị;

- Số lượng đề tài/ nhiệm vụ khoa học được Học viện hỗ trợ tài chính và kỹ thuật triển khai (bao gồm cả đề tài của sinh viên);

- Số lượng đề tài/ nhiệm vụ khoa học Học viện thực hiện theo đơn đặt hàng của tổ chức, cộng đồng và cá nhân;

- Số lượng các trích dẫn hàng năm từ các công bố khoa học của Học viện

2. Chỉ số, chỉ báo về tác động

- Kết quả công việc thay đổi do ứng dụng đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học;

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của cơ quan, tổ chức được chuyển giao đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học ứng dụng thực tế.

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của sinh viên, học viên về sự hỗ trợ về tài chính và kỹ thuật.

- Các sản phẩm được phát triển từ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học.

Điều 7. Đo lường kết quả và tác động từ hoạt động tham gia xây dựng, thực thi pháp luật

1. Chỉ số, chỉ báo về kết quả

Đối với hoạt động tham gia xây dựng pháp luật:

- Số lượng các văn bản quy phạm pháp luật đã đóng góp ý kiến;

- Số lượng các bài viết và các ý kiến được xem xét, tiếp thu, chỉnh lý trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Đối với hoạt động tham gia thực thi pháp luật:

- Số lượng báo cáo viên pháp luật quốc gia, địa phương;

- Số lượng và kết quả các vụ việc được tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ pháp lý;

- Số lượng và kết quả các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Chỉ số, chỉ báo về tác động

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của các cơ quan soạn thảo pháp luật.

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của các cơ quan, đơn vị, địa phương có hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ pháp lý.

Điều 8. Đo lường kết quả và tác động từ hoạt động xã hội

1. Chỉ số, chỉ báo về kết quả

- Số hoạt động hướng tới phục vụ cộng đồng được lồng ghép vào các hoạt động chuyên môn của các khoa, phòng, trung tâm, viện nghiên cứu được triển khai hàng năm.

- Số người, số cơ sở, cộng đồng được hưởng lợi từ các hoạt động phục vụ cộng đồng do các khoa, phòng, trung tâm, viện nghiên cứu triển khai.

- Số công trình, dự án được triển khai tới cơ sở, cộng đồng.

- Nguồn lực (nhân lực, tài chính, vật chất) của Học viện hỗ trợ cho tổ chức, cộng đồng;

2. Chỉ số, chỉ báo về tác động

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của cán bộ, nhân viên tại cơ sở; người dân tại cộng đồng về sự thay đổi của tổ chức, địa phương sau khi triển khai các hoạt động phục vụ cộng đồng.

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của cán bộ, viên chức, người lao động thuộc Học viện Phụ nữ Việt nam về sự thay đổi bản thân sau khi tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng.

Điều 9. Đo lường kết quả và tác động từ hoạt động thiện nguyện

1. Chỉ số, chỉ báo về kết quả

- Số lượng các hoạt động thiện nguyện do Đoàn thanh niên, Công đoàn và các đơn vị trực thuộc Học viện tổ chức hàng năm

- Số cơ sở, địa phương được hưởng lợi từ các hoạt động thiện nguyện

- Kết quả đóng góp bằng tài chính và nhân lực thực tế

2. Chỉ số, chỉ báo về tác động

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân tiếp nhận hoặc được thụ hưởng các hoạt động thiện nguyện

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của cán bộ, viên chức, người lao động thuộc Học viện Phụ nữ Việt nam về sự thay đổi bản thân sau khi tham gia các hoạt động thiện nguyện.

Chương III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện đo lường

1. Các đơn vị thuộc Học viện lồng ghép các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng vào các hoạt động chuyên môn của từng đơn vị. Trong quá trình tổ chức thực hiện, chủ động áp dụng các chỉ số đo lường và báo cáo kết quả về Ban Giám đốc thông qua Phòng Tổ chức Hành chính;

2. Trên cơ sở kế hoạch tổ chức các hoạt động, Ban Giám đốc sẽ có chỉ đạo các đơn vị có liên quan làm đầu mối tổ chức đánh giá kết quả và tác động của các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, tổng hợp báo cáo và cơ sở dữ liệu.

3. Tiếp nhận sự phản hồi, báo cáo của các bên liên quan thường xuyên và có kế hoạch cải tiến nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả kết nối và phục vụ cộng đồng.

4. Các chỉ số đo lường trong quy định là cơ sở để xây dựng các công cụ thu thập thông tin, phân tích thông tin trong báo cáo tổng hợp.

Điều 11. Xây dựng phần mềm quản lý đo lường kết quả

HU
VIỆN
NỮ
NAM

1. Trong giai đoạn 2019-2022, đảm bảo quản lý đo lường kết quả một cách thường xuyên, sử dụng ứng dụng Excel trên Microsoft để quản lý cơ sở dữ liệu theo các quy định tại Chương II Quy định này.

2. Việc cập nhật, bổ sung các chỉ số đo lường được thực hiện trên cơ sở đề xuất của các đơn vị Học viện và phù hợp với yêu cầu chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Điều 12. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Các đơn vị, cá nhân trong Học viện có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo quy định, tổng hợp, báo cáo kết quả theo Quy định này.

2. Quy định có hiệu lực kể theo hiệu lực Quyết định ban hành.

GIÁM ĐỐC



TS. Trần Quang Tiến